

Số: 403/TB-VPCP

Hà Nội, ngày 19 tháng 11 năm 2013

THÔNG BÁO

Ý kiến kết luận của Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải tại cuộc họp lần thứ 7 Ban Chỉ đạo Nhà nước về điều tra cơ bản tài nguyên - môi trường biển

Ngày 07 tháng 11 năm 2013, tại trụ sở Chính phủ, Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải, Trưởng ban Ban Chỉ đạo Nhà nước về điều tra cơ bản tài nguyên - môi trường biển đã chủ trì cuộc họp lần thứ 7 Ban Chỉ đạo Nhà nước về điều tra cơ bản tài nguyên - môi trường biển (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo). Tham dự cuộc họp có các thành viên Ban Chỉ đạo và đại diện lãnh đạo Ban Kinh tế Trung ương.

Sau khi nghe Báo cáo Tình hình thực hiện các nhiệm vụ, dự án thuộc Đề án tổng thể về điều tra cơ bản và quản lý tài nguyên - môi trường biển đến năm 2010, tầm nhìn đến năm 2020 (sau đây gọi tắt là Đề án tổng thể) do Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường - Ủy viên Thường trực Ban Chỉ đạo trình bày, ý kiến phát biểu các thành viên Ban Chỉ đạo và đại diện Ban Kinh tế Trung ương, Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải đã kết luận như sau:

1. Đề án tổng thể về điều tra cơ bản và quản lý tài nguyên - môi trường biển đến năm 2010, tầm nhìn đến năm 2020 là đề án lớn, có tầm quan trọng đặc biệt, với sự tham gia, phối hợp của nhiều bộ, ngành và địa phương ven biển, thời gian qua đã đạt được những kết quả tích cực. Đến nay đã có 2 nhiệm vụ, dự án kết thúc sớm và báo cáo kết quả trực tiếp với Thủ tướng Chính phủ, 8 dự án đã nghiệm thu cấp nhà nước, 8 dự án đang hoàn thiện hồ sơ chuẩn bị nghiệm thu, 5 dự án đang triển khai thực hiện. Công tác điều tra cơ bản và quản lý tài nguyên - môi trường biển đã xác lập luận cứ khoa học, tạo thêm cơ sở cho việc xây dựng chiến lược, chương trình, kế hoạch phát triển bền vững kinh tế biển, góp phần đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh trên biển; đã bước đầu có phát hiện mới về các nguồn tài nguyên biển. Đã huy động và sử dụng năng lực trang thiết bị điều tra, nghiên cứu biển hiện có, nguồn nhân lực có trình độ ở các cơ quan, đơn vị trong cả nước phục vụ cho công tác điều tra cơ bản; từng bước đáp ứng mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án tổng thể. Đã xây dựng về cơ bản bộ cơ sở dữ liệu về tài nguyên - môi trường biển phục vụ phát triển kinh tế biển và góp phần bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán của Việt Nam trên Biển Đông.

2. Bên cạnh những kết quả đã đạt được, việc triển khai thực hiện Đề án tổng thể thời gian qua còn bộc lộ những hạn chế, yếu kém sau đây:

a) Việc triển khai các dự án còn chậm và thiếu đồng bộ, hiệu quả của một số dự án chưa rõ nét. Nguồn nhân lực tiến hành thực hiện Đề án còn yếu. Cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật phục vụ cho nghiên cứu, điều tra cơ bản còn lạc hậu, thiếu thốn nên chất lượng, hiệu quả khoa học của một số dự án chưa cao;

b) Phối hợp liên ngành chưa tốt, vai trò kiểm tra, hướng dẫn, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ điều tra của các thành viên Ban Chỉ đạo, Bộ, ngành có dự án và đơn vị chủ trì còn lúng túng, thiếu quyết liệt;

c) Việc sử dụng, tham khảo số liệu, chia sẻ thông tin, kết quả điều tra giữa các dự án còn hạn chế, làm giảm hiệu quả công tác điều tra cơ bản tài nguyên - môi trường biển. Việc rà soát, đánh giá lại các nhiệm vụ, dự án, nhất là những vấn đề mới xuất hiện còn yếu.

3. Giai đoạn tới, công tác điều tra cơ bản và quản lý tài nguyên - môi trường biển cần được tập trung chỉ đạo mạnh mẽ hơn nữa, góp phần triển khai có hiệu quả Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020 và Luật Biển Việt Nam, cụ thể là:

a) Khẩn trương tổ chức nghiệm thu 8 dự án; tập trung chỉ đạo triển khai nhanh và sớm kết thúc các dự án của giai đoạn 2006 - 2012 đang dở dang.

b) Triển khai tích cực các dự án tại Quyết định số 796/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2010 và Quyết định số 2013/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2010, đặc biệt là dự án điều tra khí Hydrate. Thủ tướng Chính phủ đã có chỉ đạo về dự án này tại Công văn số 1080/TTg-KGVX ngày 22 tháng 7 năm 2013. Đây là nhiệm vụ mới, rất quan trọng và khó, cần có sự quan tâm chỉ đạo, đầu tư thích đáng, bố trí đủ nguồn vốn và tổ chức thực hiện có hiệu quả. Phải có sự phối hợp chặt chẽ trong thực hiện dự án này giữa Bộ Tài nguyên và Môi trường với Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao và Tập đoàn Dầu khí; hàng năm có kế hoạch triển khai cụ thể, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Đồng ý kiến nghị của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ký Hợp đồng hợp tác nghiên cứu khoa học về địa chất và tài nguyên biển ở vùng biển Phú Khánh - Tư Chính - Vũng Mây với phía Nga để thực hiện Dự án nghiên cứu, điều tra khí Hydrate.

c) Dự án Tàu điều tra, nghiên cứu tài nguyên và môi trường biển đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Giao thông vận tải thẩm định vốn và thiết kế cơ bản. Bộ Tài nguyên và Môi trường tập trung hoàn thiện dự án để triển khai, sớm có tàu phục vụ thiết thực, hiệu quả cho công tác nghiên cứu, điều tra cơ bản tài nguyên - môi trường biển. Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư khẩn trương trình phương án bố trí vốn để thực hiện dự án.

Bộ Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Bộ Quốc phòng, xem xét khả năng lắp đặt trang thiết bị điều tra nghiên cứu tài nguyên - môi trường biển cho tàu Trần Đại Nghĩa để chủ động thực hiện nhiệm vụ.

d) Định kỳ hàng năm, Bộ Tài nguyên và Môi trường báo cáo Thủ tướng Chính phủ kế hoạch triển khai các nhiệm vụ, dự án quan trọng, nhạy cảm của Đề án tổng thể để chỉ đạo phối hợp giữa các Bộ, ngành và bố trí vốn.

Khẩn trương triển khai 14 nhiệm vụ, dự án giai đoạn 2013 - 2020 theo Quyết định số 1876/QĐ-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ. Rút kinh nghiệm từ giai đoạn 1, Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp chặt chẽ với Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan tập trung xây dựng, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện theo nguyên tắc tiến độ dự án đến đâu, cấp kinh phí kịp thời đến đó.

đ) Rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động để kiện toàn nhân sự Ban Chỉ đạo bảo đảm gọn nhẹ, phân công nhiệm vụ rõ ràng, đề cao trách nhiệm cá nhân và hiệu quả phối hợp giữa các thành viên, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Tăng cường kiểm tra, giám sát, rà soát và điều chỉnh các nhiệm vụ, dự án, đẩy nhanh tiến độ triển khai, đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

e) Để hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án tổng thể, cần quan tâm chỉ đạo đồng bộ trên cả ba mặt: kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về tài nguyên - môi trường biển; đào tạo nguồn nhân lực; tăng cường cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ nhiệm vụ điều tra cơ bản và quản lý tài nguyên - môi trường biển.

Bộ Tài nguyên và Môi trường tập trung củng cố, kiện toàn tổ chức, nâng cao năng lực quản lý nhà nước của Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam; chú trọng làm tốt việc phối hợp liên ngành, liên vùng; phát triển các tổ chức sự nghiệp, các tập đoàn nhà nước mạnh về điều tra cơ bản, khảo sát tổng hợp tài nguyên - môi trường biển theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1570/QĐ-TTg ngày 06 tháng 9 năm 2013 phê duyệt Chiến lược khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên và bảo vệ môi trường biển đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

g) Khẩn trương ban hành Quy định về thẩm định, nghiệm thu cấp nhà nước kết quả thực hiện dự án của Đề án tổng thể, thay thế Quy định tạm thời ban hành kèm theo Quyết định số 201/QĐ-ĐTTNMTB ngày 28 tháng 01 năm 2011 của Trưởng ban Ban Chỉ đạo Nhà nước về điều tra cơ bản tài nguyên - môi trường biển và quy định về cung cấp chia sẻ thông tin cho các thành viên Ban Chỉ đạo.

h) Nhằm nâng cao giá trị thực tiễn và hiệu quả đầu tư của các dự án, hàng năm, các cơ quan chủ trì và các chủ dự án chuyển giao kết quả điều tra, nghiên cứu về Bộ Tài nguyên và Môi trường (qua Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam) và Văn phòng Ban Chỉ đạo để cập nhật, tích hợp cơ sở dữ liệu về tài nguyên - môi trường biển, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ và có độ tin cậy cao nhằm chia sẻ thông tin phục vụ các Bộ, ngành khai thác, sử dụng kịp thời các kết quả của các dự án.

Văn phòng Chính phủ xin thông báo để các Bộ, cơ quan, địa phương liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các thành viên Ban Chỉ đạo Nhà nước về điều tra cơ bản TN-MT biển;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh ven biển;
- Tập đoàn Dầu khí QG VN, Đại học QG Hà Nội;
- Tổng cục Biển và Hải đảo VN, Văn phòng BCĐNN Đề án 47 (Bộ TN-MT);
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ: TCCV, KTTH, KTN, QHQT, NC, TH;
- Lưu: VT, KGVX (3), HHC.44

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Nguyễn Hữu Vũ